

PHỤ LỤC 1

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDĐT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Lớp Mẫu giáo Lan Ngọc	Mầm non	Số 1 đường 6, khu phố 76	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Trang Bích Ngọc	1994	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
2	Lớp Mẫu giáo Những Chú Thợ Săn Nhí	Mầm non	Số 04, đường Bát Bàn	Bình Trưng	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
3	LMN Không Gian Trẻ Thơ	Mầm non	100 -102 Đường 35 CL	Cát Lái	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
4	LMN Vườn trẻ thơ kỳ diệu	Mầm non	194 - 196 SÔng hành, Kđt Lakeview	Phường Bình Trưng	KV1 (TPHC M cũ)	Không(Kiểm nhiệm)	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
5	Lớp Mẫu giáo Những Ngón Tay Vui	Mầm non	84/4/3 Đường số 11	Thủ Đức	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô Thị Thanh Hoài	1998	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
6	Lớp Mẫu giáo Ong Nâu	Mầm non	119 đường 43	Cát Lái	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
7	Lớp Mẫu Giáo Thế Giới Trẻ Em	Mầm non	Số 2 đường số 1, khu dân cư Cityland	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thủy Chang	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
8	Lớp Mẫu Giáo Thế Giới Trẻ Thơ	Mầm non	34 Đường 18 Mỹ Thái II, Phường Tân Mỹ. Thành phố Hồ Chí Minh	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Mỹ Giang	01/10/19 83	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp Điều dưỡng - Dược Tá
9	Lớp Mẫu Giáo Thỏ Trắng	Mầm non	02/6 đường 32 kp48	Phường Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	0	0	Không	Không có người phụ trách	Hợp đồng	0
10	Lớp MN An Phước - Lớp MN Phong Phú	Mầm non	Số 10 đường G khu mỹ phú 2 tân phú-cũ, số 78 đường 19 Riverside residence kp5 Tân Phú cũ	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Võ Việt Kiều	01/01/19 87	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
11	LỚP MN BÀN CHÂN NHỎ	Mầm non	771 Đường 32, P. Bình Trung, TPHCM	Phường Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Bích Phượng	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
12	Lớp MN Bi Bi	Mầm non	5/3 lê văn lương, ấp 6, hiệp Phước, Tphcm	Hiệp Phước	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô thị Thảo Trang	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
13	Lớp MN Chú Ngựa Con	Mầm non	Số 14 đường 19 Phường Bình Trung	Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thu Hiếu	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
14	Lớp MN độc lập Hoa Xuyến chi	Mầm non	chung cư thủ thiên Dragon, 55 Quách Giai,	Cát Lái	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Nhưng	1995	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
15	Lớp MN độc lập MN Xanh	Mầm non	104-106 đường 35CL, Phường Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh	Cát Lái	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
16	Lớp MN Thế Giới Trẻ Thơ	Mầm non	22 Ngân Long, Khu Biệt Thự Ngân Long, Nguyễn Hữu Thợ, Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh	Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Thị Trúc Phương	Không	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), điều dưỡng
17	Lớp MN Việt Úc	Mầm non	Đường An Dương Vương	Khu Phố Trảng Lớn, Phường Tân Thành	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
18	Mẫu Giáo SaPa	Mầm non	số 1 Nguyễn Hữu Cảnh	Sài Gòn	KV1 (TPHC M cũ)	Võ Ngọc Thiên Thanh	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
19	MN 1	Mầm non	74 Phó Đức Chính	Phường Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Hồng Vân	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
20	MN 1 Tháng 6	Mầm non	118/22/11 đường số 6	phường Bình Tân	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
21	MN 10	Mầm non	11 - 19 An Điền	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Phùng Quý Phụng	1979	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
22	MN 12	Mầm non	69 Thuận Kiều	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thế Trãi	1990	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
23	MN 12	Mầm non	Số 23 Trần Quý Cáp, Phường Bình Thạnh	Phường Bình Thạnh	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không có nhân viên y tế (chỉ có kiểm nhiệm)
24	MN 13	Mầm non	27-29 Gia Phú	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Minh Thoa	1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
25	MN 14B	Mầm non	Số 10 Đỗ Ngọc Thạnh	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
26	MN 15B	Mầm non	57/14ĐE Điện Biên Phủ	Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Tuyết Ngọc	1979	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
27	MN 17	Mầm non	230 Điện Biên Phủ	Phường Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
28	MN 19/5	Mầm non	213 Trần Nảo	An Khánh	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô Thị Hồng Ngân	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp điều dưỡng
29	MN 19/5	Mầm non	15/8C ĐƯỜNG BÙI VĂN BA	TÂN THUẬN	KV1 (TPHC M cũ)	KHÔNG	KHÔNG	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC
30	MN 2	Mầm non	481 Nguyễn Đình Chiểu	Bàn Cờ	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp Dược sĩ
31	MN 2	Mầm non	10-12 Vũ Tùng	Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
32	MN 20/10	Mầm non	385A NGUYỄN TRÃI	CẦU ÔNG LÃNH	KV1 (TPHC M cũ)	KHÔNG CÓ	KHÔNG CÓ	Không	Kiểm nhiệm	Không	KHÔNG
33	MN 25C	Mầm non	618/3A Xô Viết Nghệ Tĩnh	Thanh Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
34	MN 26	Mầm non	207B Nguyễn Xí	Bình Thạnh	KV1 (TPHC M cũ)	Đặng Thị Tố Quyên	1981	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
35	MN 2B	Mầm non	107 Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
36	MN 3	Mầm non	280 Trường Sa	Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Phan Nguyễn Thùy Linh	1978	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
37	MN 30/4	Mầm non	984 đường 30/4	Phường Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
38	MN 30/4	Mầm non	Số 01,đường số 1B	Phường Bình Tân	KV1 (TPHC M cũ)	Thanh Thúy Kpor	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
39	MN 30/4	Mầm non	174-176 Pasteur	phường Sài Gòn	KV1 (TPHC M cũ)	Phan Thụy Hồng Nương	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Bằng đại học Văn thư lưu trữ
40	MN 4	Mầm non	24, Nguyễn Đình Khôi	Tân Sơn Nhất	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Mỹ Hạnh	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
41	MN 5	Mầm non	922/1 CMT8,	P.Tân Sơn Nhất	KV1 (TPHC M cũ)	Diệp Minh Châu	1976	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
42	MN 5	Mầm non	416 Nguyễn Thị Minh Khai	Bàn Cờ	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Thu Hoài	1992	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
43	MN 6	Mầm non	17 Hưng Hoá	Tân Hoà	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
44	MN 6	Mầm non	17 Hưng Hóa	Tân Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
45	MN 7A	Mầm non	23/124 Nơ Trang Long	Gia Định	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Thu Trang	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
46	MN 8	Mầm non	20 Đông Hồ	Tân Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	Không	không
47	MN 9	Mầm non	66 An Dương Vương	An Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
48	MN 9	Mầm non	66 An Dương Vương	An Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Hồ Thị Thanh Nguyên	1981	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
49	MN An Đầm	Mầm non	02 An Đầm	Chợ lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Thúy	1987	Nữ	Chuyên trách	Không	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
50	MN AN ĐIỀM	Mầm non	02 An Điềm	Chợ lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Thúy	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
51	MN An Nhơn	Mầm non	143/2A Phạm Huy Thông	An Nhơn	KV1 (TPHC M cũ)	Vũ Thị Kim Ngân	1996	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng Dược Sĩ
52	MN ÁNH CẦU VÔNG	Mầm non	507 NGUYỄN DUY TRINH P BÌNH TRUNG TPHCM	BÌNH TRUNG	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Ngọc Phương Thúy	2002	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
53	MN Ánh Dương	Mầm non	357 Hàn Hải Nguyên	Phường Minh Phụng	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
54	MN Ánh Dương	Mầm non	đường N9	ấp Bàu Bàng, Xã Bàu Bàng, Tp. HCM	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lê Thị Ngọc	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
55	MN Ánh Dương	Mầm non	Ấp Thanh Bình 1	Xã Bình Châu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Liên	13/08/19 70	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
56	MN Ánh Dương	Mầm non	Ấp Thanh Bình 1	Xã Bình Châu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
57	MN Bambi Hồng	Mầm non	89 Lạc Long Quân	Minh Phụng	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Hoa Ái Linh	1969	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
58	MN Bầu Trời Xanh	Mầm non	Cao ốc Hưng Phát 928 Lê Văn Lương	Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Lâm Kim Thanh	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
59	MN Bầu Trời Xanh 1	Mầm non	67 Mai Chí Thọ	Bình Trưng	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Minh Phụng	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp Dược
60	MN Bé Bi	Mầm non	67 Huỳnh Thúc Kháng, Tổ 6 khu phố Tân Hạnh, Phường Phú Mỹ, Tp.HCM	Phường Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
61	MN Bé Ngoan	Mầm non	108 Nguyễn Đình Chiểu	Tân Định	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
62	MN Bé Vui	Mầm non	A3.01- A3.02 Hoàng Anh Gold House , 187A Lê Văn Lương , Ấp 71 , Xã Nhà Bè , TPHCM	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Phương Thảo	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Cao Đẳng Dược
63	MN Bé Vui	Mầm non	A3.01.02 Hoàng Anh Gold House ,187 A Lê Văn Lương , Ấp 71 ,	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Phương Thảo	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
64	MN Bến Súc	Mầm non	Khu phố Chợ	Phường Tây Nam	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Ninh	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Không
65	MN Bến Thành	Mầm non	124A1, Đường số 2	P. Thủ Đức, TPHCM	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô Thị Bích Thủy	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
66	MN Bình An	Mầm non	44 đường 12	An Khánh	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Thu Giang	1995	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Cử nhân Quản trị kinh doanh
67	MN Bình Minh	Mầm non	Thôn Chòi Đồng, xã Châu Đức, tp. HCM	Xã Châu Đức	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
68	MN Bình Mỹ	Mầm non	Số 02, đường 167, ấp 18, xã Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Quỳnh Như	2003	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
69	MN Bình Trung Đông	Mầm non	567/1 Nguyễn Duy Trinh	Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	1993	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
70	MN Bông Hồng	Mầm non	2686/1A khu phố 10	Phường An Phú Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Thanh Nhàn	1974	Nữ	Kiểm nhiệm	kiểm nhiệm	không
71	MN Bông Sen	Mầm non	6/2 Trương Đình Hội	Phú Định	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Hoàng Duy	21/10/19 84	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
72	MN Bông Trang	Mầm non	Khu phố Bông Trang - Phường Vĩnh Tân - Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Tân	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Vũ Hằng Nga	2000	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
73	MN Bước Vui	Mầm non	839 Trần Xuân Soạn	Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Vũ Thị Mai Anh	1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
74	MN Cát Tường	Mầm non	số 454, đường Tân Kỳ Tân Quý	Tân Sơn Nhì	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Lê Anh Đào	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế),
75	MN Chánh Phú Hoà	Mầm non	Đường ĐT741, Khu phố 2 Phường Chánh Phú Hoà Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Chánh Phú Hoà	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	NGô Thị Chi	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
76	MN Chánh Phú Hoà	Mầm non	Khu phố 2 Phường Chánh Phú Hoà Thành Phố Hồ Chí Minh	Chánh Phú Hoà	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Ngô Thị Chi	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
77	MN Châu Thành	Mầm non	58 Lê Hồng Phong	Phường Vững Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
78	MN Châu Thành	Mầm non	58 Lê Hồng Phong	Phường Vững Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không có nhân viên y tế	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
79	MN Chú Ong Nhỏ Phúc Long	Mầm non	1288 Lê Văn Lương	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Yến Vy	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
80	MN con cưng	Mầm non	3/10 lê văn lương ấp 9	Xã. Hiệp phước	KV1 (TPHC M cũ)	Không có kiêm nhiệm	Ko	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
81	MN Cộng Đồng Tí Hon	Mầm non	199/8 Hoàng Văn Thụ	P. Phú Nhuận	KV1 (TPHC M cũ)	Vũ Tường Vân	16/10/19 88	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược Trung cấp
82	MN Công Nghệ Cao	Mầm non	Lô 1.1a Đường D1, khu Công Nghệ Cao	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Ngọc Minh Hải	1960	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
83	MN Đại Dương Xanh	Mầm non	C52 Trung Tâm Đô Thị Chí Linh	Phường Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
84	MN Én Nhỏ	Mầm non	Số 3, Đường 49	Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
85	MN Hải Âu Bay	Mầm non	145/8 Nguyễn Đình Chính	Phú Nhuận	KV1 (TPHC M cũ)	Tô Thị Minh Trang	1997	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
86	MN HÀNH TINH XANH	Mầm non	Chung cư Belleza lô C1, Phạm Hữu Lầu phường Tân Mỹ Quận 7	Phường Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Thị Mỹ Định	16/11/19 98	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học Được
87	MN Hoa Anh Đào	Mầm non	27-29 Kha Vạn Cân	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không có	Không có	Không	Không có người phụ trách	Không	Không có
88	MN Hoa Anh Đào	Mầm non	Số 27-29 Kha Vạn Cân	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
89	MN Hoa Anh Đào	Mầm non	27-29 Kha Vạn Cân	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
90	MN Hoa Bình Minh	Mầm non	192 Lê Thị Hoa, kp5, Tam Bình, Tp HCM	Tam Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Phan Thị Hà	28/10/19 90	Nữ	Kiểm nhiệm	kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)
91	MN Hoa cúc 1	Mầm non	Số 29, đường Nguyễn Văn Tiết, kp Bình Hòa, Phường Lái Thiêu, tp Hồ Chí Minh	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lâm Thị Huyền	1985	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
92	MN Hoa Cúc 1	Mầm non	số 29, đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Bình Hoà, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh	phường Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lâm Thị Huyền	1985	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
93	MN Hoa Cúc 2	Mầm non	A9H đường Cách mạng tháng tám	Phường Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trịnh Thanh Thảo	1991	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp Điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
94	MN Hoa Cúc 9	Mầm non	số 2A/T3 tổ 2A, khu phố Bình Đức 1	Phường Bình Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
95	MN Hoa Đào	Mầm non	Số 2, đường N1, khu phố 37	phường Tân Thới Hiệp	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
96	MN Hoa Hồng	Mầm non	Nguyễn Du	Vũng Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	không có	1999	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
97	MN Hoa Hồng	Mầm non	Khu phố Ba Đình	Phường Tân Đông Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
98	MN Hoa Hồng	Mầm non	687 Kinh Dương Vương	An Lạc	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Hồng Nhưng	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
99	MN HOA HỒNG	Mầm non	Đường Tỉnh lộ 7, ấp Phước Hưng 1, xã Thái Mỹ, TPHCM	Xã Thái Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Văn Toàn	1989	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
100	MN Hoa Lan	Mầm non	67 Hai Bà Trung	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	PHT kiểm nhiệm	Không
101	MN Hòa Long	Mầm non	758, Hương lộ 2, khu phố Đông Hòa Long	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	không	Không
102	MN Hoa Mai	Mầm non	Đường Số 1, ấp Gio An	Xã Ngãi Giao	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
103	MN Hoa Mai	Mầm non	38B Nguyễn Duy	Chánh Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Lệ Trúc Hà	1976	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp điều dưỡng
104	MN Hoa Mai	Mầm non	số 6-8 đường Lương Nhữ Học	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	không	không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
105	MN hoa mai	Mầm non	ấp hoà cường	xã minh thanh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	nguyễn thị thanh	1996	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
106	MN Hoa Mai 1	Mầm non	229A đường Thủ Khoa Huân, khu phố Thạnh Hòa A	Phường Thuận An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	KHÔNG	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
107	MN Hoa Mai 4	Mầm non	T16/16M, tổ 16, đường Thủ Khoa Huân, khu phố Bình Thuận 2	Phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Huỳnh Như Trang	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
108	MN Hoa Mai 5	Mầm non	55/14, Đường Nguyễn Văn Luông, khu phố Bình Phước A, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	Phường An Phú	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đỗ Ngọc Hồng Loan	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Đại học sư phạm mầm non
109	MN Hoà Mi	Mầm non	110 Nguyễn Minh Hoàng	Phường Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Cầm Giang	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Trung cấp điều dưỡng đa khoa
110	MN Hoà Mi	Mầm non	311/14/29 đường 30 tháng 4, phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không có	kHÔNG	Không	Kiểm nhiệm	Không	kHÔNG

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
111	MN Hòa Mi	Mầm non	Ấp Thị Tính, xã Long Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Long Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	VÕ THỊ PHONG	15.05.1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
112	MN Hòa Mi	Mầm non	280D	Bình trung	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
113	MN Hoà Mi 2	Mầm non	89A Nguyễn Ảnh Thủ KP56 phường Tân Thới Hiệp	Tân Thới Hiệp	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1999	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
114	MN Hòa Mi 2	Mầm non	Số 11 Lý Thường Kiệt	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
115	MN Hòa Mi 3	Mầm non	285 An Dương Vương	Chợ Quán	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Ngọc Hân	1969	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
116	MN Hoa Nắng	Mầm non	26/10 Phước Thọ	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
117	MN Hoa Phong Lan	Mầm non	441 đường HT13, khu phố 52, Phường Tân Thới Hiệp, TpHCM	Phường Tân Thới Hiệp	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Thúy Tươi	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
118	MN Hoa Phong Lan	Mầm non	Ấp Tân Thành 3, xã Bắc Tân Uyên, TP.Hồ Chí Minh	xã Bắc Tân Uyên, TP. Hồ Chí Minh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
119	MN Hoa Phượng	Mầm non	91 đường số 3	phường Bình Tân	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Tuyết Hồng	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
120	MN Hoa Phượng Hồng	Mầm non	D8/36N, ấp 37, xã Vĩnh Lộc, tp. Hồ Chí Minh	Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Không	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Giáo viên kiểm nhiệm	Trung cấp y sĩ
121	MN Hoa Phượng Hồng	Mầm non	D8/36N, ấp 37	Xã Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thanh Thủy	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ
122	MN Hoa Phượng Vỹ	Mầm non	78 Kênh Nước Đen	Bình Hưng Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô Thị Lan Phương	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	KTV Xét nghiệm
123	MN Hoa Sen	Mầm non	F12/25, ấp 22	Bình Lợi	KV1 (TPHC M cũ)	không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
124	MN HOA SEN	Mầm non	Ấp Sơn Lập, xã Xuân Sơn, TP Hồ Chí Minh	Xã Xuân Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Lê Thị Hà	1969	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
125	MN Hoa Sen 2	Mầm non	D6/19A ấp 16	xã Bình Lợi	KV1 (TPHC M cũ)	Lường Thị Thanh Huyền	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Trung cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
126	MN Hoa Sen 3	Mầm non	686 đường Trần Đại Nghĩa, ấp 35	Bình Lợi	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché văn thư kiểm nhiệm y tế	Khác (không thuộc ngành y tế)
127	MN Hoa Sữa	Mầm non	ấp Bình Đức	xã Ngãi Giao	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không`	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
128	MN Hoa Thiên Lý 2	Mầm non	Số 1A đường số 5, Khu Dân Cư Vĩnh Lộc B	Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Hồ Thị Xuân Kiều	23/07/19 90	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Trung Cấp Dược
129	MN HOÀNG ANH	Mầm non	Số 1, đường 7	Tầm Bình	KV1 (TPHC M cũ)	TRẦN THỊ LOAN	1981	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học Bác sĩ đa khoa
130	MN Hoàng Minh Đạo	Mầm non	26, Phạm Thị Găng	An Nhơn Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Võ Ngọc Minh	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
131	MN Học Viện Sài Gòn	Mầm non	98 Tô Vĩnh Diện	Thủ Đức	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Diễm	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Cao Đẳng Dược
132	MN Hưng Hòa	Mầm non	Khu phố 5 Hưng Hòa - Phường Chánh Phú Hòa	Chánh Phú Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Khánh Linh	1992	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp Điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
133	MN Hướng Dương	Mầm non	đường 30/4, khu phố Mỹ Phước, Phường Bến Cát, thành phooss Hồ Chí Minh	Phường Bến Cát	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lê Thị Ánh Nguyệt (kiêm nhiệm)	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
134	MN Hướng Dương 2	Mầm non	So 87, duong so , Khu dan cu Phong Phu 4, ap 57	Xa Binh Hung	KV1 (TPHC M cũ)	Truong Thanh Thao	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
135	MN HƯỚNG DƯƠNG SÀI GÒN	Mầm non	29 ĐƯỜNG 42	PHƯỜNG BÌNH TRUNG	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
136	MN Hương Sen	Mầm non	Tiểu khu II, khu 5 tầng	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Quách Thị Thu	05/07/19 90	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
137	MN Hương Sen	Mầm non	Tiểu khu II, khu 5 tầng	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
138	MN Khôi Nguyên An Phú	Mầm non	SC2-3, Tầng Trệt, Khu C, Tòa nhà Imperia An Phú, số 5, Đường Đông Tây 1	Phường Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Thanh Trúc	1994	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), Trung cấp được
139	MN Kim Đồng	Mầm non	15 Lương Ngọc Quyến, phường Phú Định, TPHCM	Phường Phú Định	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
140	MN Kim Đồng	Mầm non	161 Ngô Thị Thu Minh	Phường Tân Sơn Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Phương Thủy Tiên	1993	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Trung cấp y sĩ
141	MN Lai Uyên	Mầm non	Áp Xà Mách, xã Bàu Bàng, TPHCM	Xã Bàu Bàng	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không có	Không có	Không	Kiểm nhiệm	Không	không
142	MN LÊ THỊ RIÊNG	Mầm non	39 NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	Sài Gòn	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
143	MN Long Bình	Mầm non	Số 2 đường 1B	Long Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Thị Thu Liễu	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng Được

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
144	MN Long Hòa	Mầm non	Đường Nguyễn Văn Mạnh, ấp Rừng Sác , xã Cần Giờ TP HCM	Cần Giờ	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Thu (Văn thư kiêm Y tế)	16/02/19 72	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
145	MN Mầm Xanh	Mầm non	62 Dương Cát Lợi	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
146	MN Măng Non	Mầm non	số 9 đường 23 khu phố 30 phường bình trung	Phường Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Phương Uyên	05/9/199 1	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Trung cấp điều dưỡng
147	MN măng Non	Mầm non	Số 27 Nguyễn Đình Chiểu	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
148	MN Mặt Trời Bé Con CS1	Mầm non	126-1F Đường số 10	Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Phan Thị Thanh Nhàn	22/12/19 94	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
149	MN Mẹ Yêu Con	Mầm non	80 Quang Trung	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Phan Thị Kim Thanh	1992	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), Cao Đẳng Tài Chính Ngân Hàng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
150	MN Minh Thu	Mầm non	306 Nguyễn Cửu Phú	xã Tân Nhựt	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Văn Quang	1968	Nam	Kiểm nhiệm	Bán thời gian	Cao đẳng điều dưỡng
151	MN Mỹ Xuân	Mầm non	Đường Nguyễn Xuân Diệu-Tổ 5- Khu phố Phước Lập	Phường Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Thúy Minh Nga	08/04/19 89	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp điều dưỡng
152	MN Nam Mỹ	Mầm non	118 Đường số 9A	Bình Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Ngọc Trang	1978	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
153	MN Năng Mai	Mầm non	520/580-584 Nguyễn Duy	Phường Chánh Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	hỗ trợ 100.00 0 đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
154	MN Năng Mai	Mầm non	Hẻm 888, đường 30/4	Phường Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không có	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không có
155	MN Ngọc Hà	Mầm non	24 Phạm Hữu Chí, Khu Phố Ngọc Hà	Phường Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
156	MN Ngọc Lan	Mầm non	58/1 đường 10, KP 50	Tam Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Dương Quý Ngọc	14/02/19 85	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
157	MN Ngôi Nhà Hạnh Phúc	Mầm non	53/3 Lê Hồng Phong	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Yến	1999	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
158	MN Ngôi Nhà Mơ Ước	Mầm non	Chung cư Ehome 5, Trần Trọng Cung	Phường Tân Thuận	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
159	MN Ngôi Nhà Mơ Ước	Mầm non	CHung cư Ehome 5, 167 Trần Trọng Cung	Phường Tân Thuận	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	1993	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Đại học Bác sĩ đa khoa, Trung cấp điều dưỡng
160	MN Ngôi Nhà Tư Duy	Mầm non	627B Nguyễn Trãi	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Ksor H'Ái	1997	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
161	MN Ngôi Sao 2	Mầm non	Số 23 đường số 6, Khu phố 3	Phường Long Phước	KV1 (TPHC M cũ)	Đặng Thị Thùy Dương	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
162	MN Ngôi Sao Việt	Mầm non	354/2. 354/4 đường Lý Thường Kiệt	Diên Hồng	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Thảo	1989	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
163	MN Nguyễn Cư Trinh	Mầm non	122 Trần Đình Xu	Cầu Ông Lãnh	KV1 (TPHC M cũ)	Vũ Thị Thoan	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
164	MN Nguyễn Thái Bình	Mầm non	121-123 Nguyễn Thái Bình	Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Dương Thị Hong Linh	1978	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
165	MN Nguyễn Thị Dậu	Mầm non	361, Ấp 6A, Nguyễn Kim Cương	Phú Hòa Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Hồ Phương Thảo	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
166	MN Nhóc Trùm	Mầm non	14f đường số1 phường tân mỹ - TpHCM	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Đồng huỳnh Thuy Thơ	10/2/199 6	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
167	MN NỤ CƯỜI	Mầm non	02 Lô K, Đường D1	Phường Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), Quản lý giáo dục
168	MN Nụ Cười Hồng 1	Mầm non	74/14 Thân Văn Nhiếp.	Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
169	MN Nụ Cười Xinh	Mầm non	162/12 đường 42 phường Bình Trung,Tp.Hồ Chí Minh	Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
170	MN Ozora Nhật Bản	Mầm non	8-10 đường số 20, khu phố Mỹ Gia	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Đoàn Thị Cẩm Loan	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	trung cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
171	MN Phạm Ngũ Lão	Mầm non	202 - 204 Bùi Viện	Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	không	không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
172	MN Phạm Ngũ Lão	Mầm non	202 - 204 Bùi Viện	Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Dương Thùy An	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
173	MN Phú Hòa	Mầm non	193 A Ni Sư Huỳnh Liên	Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Không có	Không có	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
174	MN Phú Hòa	Mầm non	193A Đường Ni Sư Huỳnh Liên	Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Kim Thủy	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
175	MN Phú Hòa	Mầm non	193A đường Ni Sư Huỳnh Liên	Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
176	MN Phú Thuận	Mầm non	số 02 Nguyễn Văn Quý Phường Phú Thuận, TP HCM	Phú Thuận	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Tuyết Hạnh	1990	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
177	MN Phước Thắng	Mầm non	số 1490 đường 30/4	Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
178	MN Phước Vĩnh An	Mầm non	đường tỉnh lộ 8, ấp 5A	xã Củ Chi	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Cao Anh Thư	1995	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
179	MN Phượng Hồng	Mầm non	Ấp Lộc Hoà	Xã Bình Giã	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Võ Thị Thuỳ Nhưng	11/12/19 92	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
180	MN Phượng Hồng	Mầm non	Ấp Lộc Hòa, Xã Bình Giã, Thành Phố Hồ Chí Minh	Xã Bình Giã	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Võ Thị Thuỳ Nhưng	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
181	MN Phượng Hồng	Mầm non	Ấp Lộc Hòa	Bình Giã	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
182	MN Quả Táo Xanh	Mầm non	Đường DH605, số 120, khu phố 4	Phường Chánh Phủ Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lương Cẩm Nhưng	20/03/19 86	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
183	MN Quỳnh Hương	Mầm non	4b1/2 ấp75 đường Thanh Niên	xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Ngọc Trà Mi	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
184	MN Quỳnh Hương 2	Mầm non	6D6/6 đường An Hạ ấp 81	Xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Võ Tuyết Linh	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
185	MN Rạch Dừa	Mầm non	19/2 Nơ Trang Long	Phường Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không có	Không	Nữ	Không có người phụ trách	Không	Không
186	MN Rạch Dừa	Mầm non	19/2 Nơ Trang Long	Phường Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	không có
187	MN Rạng Đông 1	Mầm non	số 2 Bình Tây	Phường Bình Tiên	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Huệ Tâm	22/11/1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
188	MN Rạng Đông 12	Mầm non	351 Nguyễn Văn Luông	Phú Lâm	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
189	MN Rạng Đông 13	Mầm non	109 Bà Hom	Phú Lâm	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thanh Toàn	1972	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế), Thạc sĩ Quản lý giáo dục

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
190	MN Rạng Đông 14	Mầm non	80/2A và 119/1 Tân Hòa Đông	Phú Lâm	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Trúc Hương	1974	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Thạc sĩ quản lý giáo dục
191	MN Rạng Đông 2	Mầm non	98-100 Phạm Đình Hồ	Bình Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Dương Thị Ngọc Hồng	1975	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
192	MN Rạng Đông 5	Mầm non	71A Minh Phụng	Phường Bình Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1976	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
193	MN Rạng Đông 6	Mầm non	218/15 Minh Phụng	Bình Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Tố Duyên	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
194	MN Rạng Đông 8	Mầm non	1007 Lò Gốm	Bình Tiên	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Kim Nương	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
195	MN Rạng Đông 9	Mầm non	955 Hồng Bàng	P. Bình Tây, TP.HCM	KV1 (TPHC M cũ)	Tăng Thị Ngọc Dung	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
196	MN Rạng Đông Quận	Mầm non	1A đường số 7	Bình Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Kim Chi	1974	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
197	MN Sao Mai	Mầm non	102 đường 11	Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
198	MN Sao Mai	Mầm non	Ấp Long Bình	Phường Long Nguyên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Chu Thị Quyên	1992	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Cao đẳng điều dưỡng
199	MN Sao Việt	Mầm non	360/1A Phạm Hữu Lầu	Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
200	MN SEN HỒNG	Mầm non	THÔN HOÀNG LONG, XÃ KIM LONG, TP HCM	XA KIM LONG	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	HOÀNG THỊ THÙY DƯƠNG	1989	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
201	MN Sơn Ca	Mầm non	Đường Hà Huy Tập, khu phố 4 Phước Trung	Phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
202	MN Sơn Ca	Mầm non	40B CHấn Hưng	Tân Hoà	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
203	MN Sơn Ca	Mầm non	40B Chấn Hưng	Tân Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Quỳnh Giao (Phó hiệu trưởng)	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
204	MN Sơn Ca	Mầm non	196-198 Tuệ Tĩnh	Phú Thọ	KV1 (TPHC M cũ)	Liêu Kim Thủy	1993	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
205	MN Sơn Ca	Mầm non	Số 10, đường ĐHT 33	Phường Đông Hưng Thuận	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	1998	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
206	MN Sơn Ca	Mầm non	373 đường Nguyễn Tất Thành	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Lê Thị Thắm	1987	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
207	MN Sơn Ca	Mầm non	đường Hà Huy Tập, khu phố 4, Phước Trung	phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
208	MN Sơn Ca 4	Mầm non	742/15 Nguyễn Kiệm	Phường Đức Nhuận	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
209	MN Tạ Uyên	Mầm non	34/16 Đường 16, Khu phố 5	Phường Long Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thủy Dương	28/11/19 98	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
210	MN Tân An Hội 1	Mầm non	35, đường Nguyễn Văn Hoài, Ấp Bàu Tre 2B	Tân An Hội	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Phú Hân	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), văn thư
211	MN Tân Hiệp	Mầm non	Đường Nguyễn Khuyến, khu phố Bến Sắn,	Phường Tân Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
212	MN Tân Phú	Mầm non	283 Hoàng Hữu Nam	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Khúc Thị Thái	1969	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
213	MN Tân Phú Trung 2	Mầm non	Đường Nguyễn Thị Tám, ấp Chợ	xã Củ Chi	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
214	MN Tân Sơn Nhất	Mầm non	60 Thăng Long	Tân Sơn Nhất	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Bích Thảo	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ
215	MN Tân Thông Hội 1	Mầm non	204, đường Phan Văn Khải, ấp Hậu 1	Xã Củ Chi	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thanh Thoa	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Thạc sĩ Quản lý Giáo dục
216	MN Tân Thông Hội 2	Mầm non	Trần Văn Chằm	Củ Chi	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thúy	1973	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	ĐH SPMN

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
217	MN Tân Thông Hội 3	Mầm non	103 Lê Minh Nhật , Ấp chánh 1	Xã Củ Chi	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Huyền Thúy Diễm	1987	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
218	MN Tân Thông Hội 4	Mầm non	số 39, đường 27,	ấp Tân Tiến 1, Xã Củ Chi, TPHCM	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
219	MN TÂY BẮC	Mầm non	ĐƯỜNG D5	XÃ TÂN AN HỘI	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Mai Thuỷ Tiên	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
220	MN Thái Hoàng Gia	Mầm non	202a Nguyễn Văn Tạo	Hiệp Phước	KV1 (TPHC M cũ)	Đặng Hoàng Trúc	1995	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
221	MN Thái Hoàng Gia 2	Mầm non	1070 lê văn luong, xã hiệp phước, tp HCM	Hiệp Phước	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Ngọc Thanh Hằng	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
222	MN Thạnh An	Mầm non	Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh An, TPHCM	Xã Thạnh An	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Minh Vũ	1988	Nam	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
223	MN Thanh Bình	Mầm non	Ấp 7	Xã Hòa Hội	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Lê Thị Ngọc Hạnh	1973	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
224	MN Thạnh Hội	Mầm non	Khu phố Thạnh Hòa, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Khánh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
225	MN Thành Phố Tuổi Thơ	Mầm non	437 cộng hoà , phường Tân bình , tp hồ chí minh	phường Tân Bình	KV1 (TPHC M cũ)	LÊ TẠ KIM TIẾN	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
226	MN Thành Phố Tuổi Thơ	Mầm non	Số 09 Lê Quý Đôn	Thủ Đức	KV1 (TPHC M cũ)	Tiêu Trinh Ngọc Thanh	1995	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
227	MN Thanh Tân	Mầm non	Ấp Thanh Tân	Xã Thanh An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
228	MN Thảo Điền	Mầm non	22 Nguyễn Ư Dĩ	An Khánh	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Phi	1994	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
229	MN Thảo Điền	Mầm non	22 Nguyễn Ư Dĩ	An Khánh	KV1 (TPHC M cũ)	Đoàn Ngọc Tiên	27/10/19 83	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
230	MN Thiên Ân 1	Mầm non	12 Đường 8, KP12, Phường Bình Trưng, TP. Hồ Chí Minh	Bình Trưng	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Ngọc(Kiêm Nhiệm)	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
231	MN Thiên Tâm	Mầm non	1/36A Lý Thái Tổ, tổ 1, kp1, Long Toàn	Phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Từ Thị Thúy Tân	1981	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
232	MN Thiên Thần Kỷ Nguyên	Mầm non	Khu CC Lô B4 khu tái định cư Phú Mỹ, Phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh	Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Bích Phượng	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	cử nhân điều dưỡng
233	MN Thỏ Ngọc	Mầm non	Số 18 đường Lê Bôi	Phường Bình Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
234	MN Thực Nghiệm	Mầm non	249, Đặng Văn Bí	Thủ Đức	KV1 (TPHC M cũ)	Lâm Thị Én	1986	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Bác sĩ Y học cổ truyền
235	MN Thường Tân	Mầm non	Ấp Thường Tân 4, xã Thường Tân, Tp.HCM	Xã Thường Tân	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
236	MN Thủy Tiên	Mầm non	Số 2 đường 8B KDC Dương Hồng ấp 19	Bình Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Hồ Thị Kim Nhàn	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
237	MN Tinh Hoa	Mầm non	DP 61, khu biệt thự Dragon Parc 2, KDC Phú Long, Ấp 49, xã Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Du Kiều Khuyên	1986	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
238	MN Trẻ em Alpha	Mầm non	178 Lê Văn Thịnh	Phường Cát Lái	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thành An	2002	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Đại học Y tế công cộng
239	MN Trúc Huy	Mầm non	301 Hồng Lạc	Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
240	MN Trúc Xanh	Mầm non	số 158, Đường DH.436, ấp Đá Bàn	Xã Bắc Tân uýên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	không
241	MN Trúc Xanh	Mầm non	864A , Đường Tỉnh Lộ 43	Tam Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Mỹ	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
242	MN tư thực Hoàng Anh	Mầm non	Tổ 1 ấp Tân Phước	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Trần Thị Ánh Tuyết	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không có
243	MN tư thực Ngôi Sao	Mầm non	371/10-12 Trường Chinh	Tân Bình	KV1 (TPHC M cũ)	Huỳnh Như Ngọc	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
244	MN Tuổi Hoa	Mầm non	Số 154 đường Phạm Thị Tánh	Phường Chánh Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thu Trang	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Trung cấp văn thư

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
245	MN TUỔI HOA	Mầm non	47 Đường 120	phường Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thùy Nhung	1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), Cử nhân Kinh tế - Dân số và Lao động
246	MN Tuổi Hồng	Mầm non	21 Yersin	Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
247	MN Tuổi Hồng	Mầm non	347, Man Thiện,	Phường Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thanh Loan	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học Dược
248	MN Tuổi Hồng Linh Đông	Mầm non	8/8c Linh Đông	Phường Thủ Đức	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Quốc Việt	1991	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
249	MN Tuổi Ngọc	Mầm non	ấp Tân Hiệp	xã Kim Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	không	không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
250	MN Tuổi Ngọc, TP,HCM	Mầm non	366/6 Bùi Minh Trực	Bình Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Không
251	MN Tuổi Ngọc,TP.HCM	Mầm non	366/6 Bùi Minh Trực	Phường Bình Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
252	MN Tuổi Thơ	Mầm non	898 KP20	Long Trường	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
253	MN Tuổi Thơ	Mầm non	1017 Nguyễn Trãi	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	1999	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không có
254	MN Tuổi Thơ	Mầm non	số 456 đường 28/4, thôn 10, xã Long Sơn, TPHCM	xã Long Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Đào Thị Lợi	27/07/19 87	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
255	MN Tuổi Thơ	Mầm non	đường 898 khu phố 20	Long Trường	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
256	MN Tuổi Thơ	Mầm non	819 ấp 31 Huỳnh Tấn Phát	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Xuân Thương	1981	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
257	MN Tuổi Thơ	Mầm non	137A Nguyễn Trãi	Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Thị Tuyết Mai	1976	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp dược
258	MN Tuổi Thơ Xã Xuân Sơn	Mầm non	Ấp 3	Xã Xuân Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Dương Thị Mai Sương	1991	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
259	MN Tuổi Thơ Xanh	Mầm non	Số 459/3 Trương Công Định	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
260	MN Tuổi Xanh	Mầm non	Đường Bà Bàng, Khu phố Chánh Nghĩa 7.	Phường Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phan Thị Ngọc Yến	05/11/19 88	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
261	MN Uyên Nhi	Mầm non	2A21 Đường Trần Văn Giàu - Ấp 69	Xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Minh Hà	1964	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
262	MN Vàng Anh	Mầm non	A16/60A, ấp 1	xã Bình Chánh	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Viên chức kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)
263	MN Vàng Anh	Mầm non	Số 01, Nguyễn Trãi	Chợ Quán	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Kim Thanh Thủy	1979	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
264	MN Vành Khuyên	Mầm non	Tổ 4, khu phố Kim Hải	phường Long Hương, TPCHM	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Cúc	02/03/19 82	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
265	MN Việt Mỹ	Mầm non	Blook	Phường Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Huỳnh Trúc Hiền	29/09/19 78	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp dược

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
266	MN Vườn Hồng	Mầm non	Ấp Sơn Thuận xã Xuân Sơn	Xã Xuân Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Lê Ngọc Quỳnh My	1997	Nữ	Chuyên trách	Không	Trung cấp y sĩ
267	MN VƯỜN NẮNG	Mầm non	116/3-116/15 Phạm Hữu Lầu	Phường Tân Mỹ	KV1 (TPHC M cũ)	ĐỖ THỊ THU	1984	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y chuyên ngành điều dưỡng
268	MN vườn trẻ Thơ	Mầm non	401/31 Nguyễn duy trình phường bình trung Tây TPTĐ	Phường Bình Trung	KV1 (TPHC M cũ)	Lê thị Thu Thảo	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
269	MN Xanh	Mầm non	79 khu biệt thự Ngân Long	Nhà Bè	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thúy Hoa	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Điều dưỡng đa khoa
270	MNCL 30/4	Mầm non	Số 01, Đường 1B	Phường Bình Tân	KV1 (TPHC M cũ)	Thanh Thúy Kpor	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
271	MNTT Thiên Thần Nhỏ	Mầm non	31-33 Phan Huy Ich	Tân Sơn	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Long Hiệp	1968	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
272	Mỹ Phước	Mầm non	6 Nguyễn Cao	Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Nga	1977	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
273	Nhóm lớp tư thực Hoa Thiên Lý	Mầm non	tổ 4,ấp Phước Hưng	xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	không	không	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	không
274	Nhóm Lớp Tư thực Nụ Hồng	Mầm non	K25, Tổ 10, Ấp Phước Hương	Xã Long hải, TpHCM	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
275	Nhóm Trẻ An Bình	Mầm non	67/20 An Bình	An Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Tuyền	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
276	Nhóm, lớp tư thực Bảo Nhi	Mầm non	07, tổ 2, ấp Phước Thọ, xã Long Hải, tp. HCM	Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Khối MN Thống kê781

Có TT28505

Không có276

PHỤ LỤC 2

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Chuyên biệt Bình Minh	Tiểu học	10 Nguyễn Thái Học	Tân Sơn Nhì	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Mai Minh Thảo	1994	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	cao đẳng sư phạm
2	MN-TH Việt Mỹ	Tiểu học	Đường số 2	Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Hoài Phương	10/9/1994	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Điều dưỡng đa khoa
3	TH An Bình	Tiểu học	33/12 đường 2, khu phố 1	An Khánh	KV1 (TPHCM cũ)	Hà Thị Ngọc Hoa	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Khác (Ghi rõ)
4	TH An Phú	Tiểu học	10/2 đường số 10	Khu phố 1B	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không có nhân viên y tế	Không có nhân viên y tế	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
5	TH An Phú 2	Tiểu học	298/3, đường An Phú 35	An Phú	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Bùi Thị Nga	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Khác (Ghi rõ)
6	TH An Phú 2	Tiểu học	đường Võ Thị Ga	xã An Nhơn Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Đoàn Huyền Thoại	1990	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
7	TH An Phú 3	Tiểu học	404/1, Lê Thị Trung, KP 1A	An Phú	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Tình	1988	Nữ	Không có người phụ trách	Hợp đồng	Khác (Ghi rõ)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
8	TH An Sơn	Tiểu học	122, An Sơn 01, KP An Phú	Thuận An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
9	TH Bình Chánh	Tiểu học	343 Trịnh Như Khuê, ấp 13	Xã Bình Chánh	KV1 (TPHCM cũ)	Hồ Thái Mỹ Duyên	1993	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
10	TH Bình Châu	Tiểu học	Ấp Láng Găng	Xã Bình Châu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Nhân viên văn thư tạm thời phụ trách công tác y tế của trường	Khác (không thuộc ngành y tế)
11	TH Bình Chuẩn 2	Tiểu học	Số 169/2, đường PKV 57	Thuận Giao	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
12	TH Bình Chuẩn 3	Tiểu học	1/2 Nguyễn Văn Luông, KP Bình Quới A	Thuận Giao	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
13	TH Bình Giã	Tiểu học	154/321 Phạm Văn Hai	Tân Sơn Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	không	không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
14	TH Bình Giã	Tiểu học	Áp Vĩnh Bình	Xã Bình Giã	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
15	TH Bình Tân	Tiểu học	Số 1-3 đường số 48	Tân Tạo	KV1 (TPHCM cũ)	Hồ Thị Thúy Mơ	1990	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ, Cao đẳng điều dưỡng
16	TH Bình Thới	Tiểu học	181/23-27-29 Bình Thới	Bình Thới	KV1 (TPHCM cũ)	Lưu Thị Ngọc Anh	1963	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
17	TH Bình Thuận	Tiểu học	181 Áp Chiến Lược	Bình Hưng Hòa	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Thanh Thúy	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
18	TH Bình Tiên	Tiểu học	260-264 Phan Văn Khoẻ	Bình Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Trịnh Thị Ngọc Linh	1999	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
19	TH Bình Trị Đông A	Tiểu học	999 Hương Lộ 2	Bình Trị Đông	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Hoàng Thiên Di	1979	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
20	TH Bưng Riềng	Tiểu học	Áp 3	Xã Xuyên Mộc	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Trần Kim Ngân	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
21	TH Châu Pha A	Tiểu học	Tân lễ B. Châu Pha. TPHCM	Xã Châu Pha	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Văn Trà	1982	Nam	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
22	TH Châu Văn Liêm	Tiểu học	157 Phan Văn Khỏe	Bình Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thu Uyên	1999	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Sơ cấp y tế
23	TH Chí Linh	Tiểu học	525/73 Huỳnh Văn Bánh	Phú Nhuận	KV1 (TPHCM cũ)	TRỊNH THỊ MINH NGỌC	1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché Thư viện kiểm nhiệm Y tế	TRUNG CẤP ĐIỀU DƯỠNG
24	TH Dĩ An B	Tiểu học	Đường Nguyễn An Ninh	Dĩ an	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phạm thị tuyết minh	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
25	TH Điện Biên	Tiểu học	Số 01, đường Đặng Nguyên Cẩn, KP2 - Long Toàn	Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Võ Thị Minh Trang	1982	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ
26	TH Đoàn Kết	Tiểu học	Số 30 Đồng Khởi	Vũng Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Huyền	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
27	TH Đoàn Thị Điểm	Tiểu học	khu phố Bình Thung 2	Đông Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đào Thị Nhiên	1985	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	trung cấp được
28	TH Đông Hòa	Tiểu học	Đường Nguyễn Hữu Cảnh	Đông Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	TRẦN THỊ XUÂN	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
29	TH Đồng Hòa	Tiểu học	Đường Duyên Hải, ấp Đồng Tiến	xã Cần Giờ	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
30	TH Hắc Dịch	Tiểu học	Tổ 1, Khu phố 1	Tân Thành	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Lê Thụy Anh Thu	25/10/1 983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không có
31	TH Hàn Hải Nguyên	Tiểu học	137-139 Thái Phiên	Bình Thới	KV1 (TPHCM cũ)	Bùi Hữu Sơn	1980	Nam	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
32	TH Hòa Bình	Tiểu học	460 Trần Phú	Vũng Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
33	TH Hoà Lộc	Tiểu học	Đường DT749B	Xã Minh Thạnh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lê Thị Thanh Thảo	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Quản trị Kinh doanh
34	TH Hòa Lộc	Tiểu học	Đường DT749B, Ấp Hòa Lộc	xã Minh Thạnh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lê Thị Thanh Thảo	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Đại học Quản Trị Kinh Doanh
35	TH Hòa Long	Tiểu học	793 Hương lộ 2, khu phố Bắc 1 Hòa Long, phường Tam Long	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Phạm Thị Tuyết Nga	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
36	TH Hưng Hòa	Tiểu học	ĐH612 , Khu phố 1	Chánh Phú Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đỗ Thị Đoan Trang	1996	Nữ	Kiểm nhiệm	kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
37	TH Hưng Long	Tiểu học	583- 585 -587	Hưng Long	KV1 (TPHCM cũ)	Phan Thị Lệ Thủy	1968	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp được
38	TH Hùng Vương	Tiểu học	2 Hưng Hoá	Tân Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Không
39	TH Hùng Vương	Tiểu học	2 Hưng Hoá	Tân Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
40	TH Khai Nguyên - Tú Xương	Tiểu học	11 Tú Xương, Phường Tăng Nhơn Phú, TP Hồ Chí Minh	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Hương	1997	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học y chuyên ngành y tế công công
41	TH Khánh Bình	Tiểu học	DdH406-Lê Quang Định	Tân Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
42	TH Khánh Bình	Tiểu học	Đường Lê Quang Định	Tân Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Bùi Thị Thảo Nguyễn	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
43	TH Kim Đồng	Tiểu học	A16/51a ấp 4 , đường Kênh Thủy Lợi	Bình Chánh	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
44	TH Lái Thiêu	Tiểu học	Số 11, đường Lái Thieu 09	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
45	TH Láng Dài 1	Tiểu học	Tổ 7, ấp Thanh An, xã Đất Đỏ, Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Đất Đỏ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Bình Dân	12/09/1 986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
46	TH Lê Đình Chinh	Tiểu học	175 Điện Biên Phue	Gia Định	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thu Thái An	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
47	TH Lê Lợi	Tiểu học	157 đường Nguyễn Văn Hưởng, khu phố 1	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	không	không	khôn g	Kiểm nhiệm	Không	không
48	TH Lê Minh Xuân 3	Tiểu học	287 ấp 13 đường Lê Đình Chi	Bình Lợi	KV1 (TPHCM cũ)	HUỲNH THỊ THU HẠNH	12/09/1 991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
49	TH Lê Quý Đôn	Tiểu học	Số 31, đường số 5	Bình Hưng	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Hồng Hanhh	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
50	TH Lê Quý Đôn	Tiểu học	2A/58 Lê Ngung	Tân Tạo	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Kim Loan	1979	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
51	TH Lê Văn Thọ	Tiểu học	1115 Lê Văn Thọ Phường An Hội Đông	An Hội Đông	KV1 (TPHCM cũ)	Quách Nguyễn Kim Thương	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Trung cấp y sĩ
52	TH Linh Tây	Tiểu học	16/5 đường số 4	Linh Xuân	KV1 (TPHCM cũ)	Tạ Thị Lý	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Dược sĩ
53	TH Linh Tây	Tiểu học	16/5 đường số 4	Linh Xuaam	KV1 (TPHCM cũ)	Tạ Thị Lý	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp Dược
54	TH Long Phước	Tiểu học	Số 18, đường 6, khu phố 15	Long Phước	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
55	TH Long Phước	Tiểu học	Số 18, đường 6, Khu phố 15, phường Long Phước, TP.HCM	Long Phước	KV1 (TPHCM cũ)	Tổng Thành Thọ	1964	Nam	Kiểm nhiệm	Biên chế	Không
56	TH Lương Thế Vinh	Tiểu học	481/9 Trường Chinh	Tân Bình, TPHCM	KV1 (TPHCM cũ)	Phan Ngọc Thuỳ Anh	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
57	TH Lương Thế Vinh	Tiểu học	28/2F Thạnh Bình	Thuận An	KV2 (Tỉnh Bình Duơng cũ)	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1988	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Cao đẳng điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
58	TH Lưu Chí Hiếu	Tiểu học	Số 01 đường Biệt Chính	Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
59	TH Lý Thái Tổ	Tiểu học	275 đường Bình Đông	Phú Định - TPHCM	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Kim Liên	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng
60	TH Mê Linh	Tiểu học	159 Hai Bà Trung	Xuân Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	Lương Thị Anh Đào	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Kiểm nhiệm
61	TH Minh Đạo	Tiểu học	15 Ký Hoà	Chợ Lớn	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Huyền	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
62	TH Nguyễn Bá Ngọc	Tiểu học	395/9G Minh Phụng	Bình Thới	KV1 (TPHCM cũ)	Đặng Y Bình	1992	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
63	TH Nguyễn Bình Khiêm	Tiểu học	khu phố 1- Khu dân cư Phước Sơn	Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Hải Yến	08/04/1 988	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
64	TH Nguyễn Bình Khiêm	Tiểu học	Khu Dân cư Phước Sơn	Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
65	TH Nguyễn Đức Cảnh	Tiểu học	25 Học Lạc	Chợ Lớn	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Lệ Hường	1969	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Sơ cấp được

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
66	TH Nguyễn Huệ 1	Tiểu học	91B Nguyễn Khoái	Vĩnh Hội	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Không
67	TH Nguyễn Minh Khanh	Tiểu học	Tỉnh lộ 52, khu phố Tây Hòa Long	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
68	TH Nguyễn Minh Khanh	Tiểu học	Khu phố Tây Hòa Long	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Cao Văn Chương	1967	Nam	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
69	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Tiểu học	183 NAM KỲ KHỞI NGHĨA	Xuân Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Tuyết Mai	1972	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
70	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Tiểu học	19 Bùi Thị Xuân	Tân Sơn Hòa	KV1 (TPHCM cũ)	Hoàng Thị Trang	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
71	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Tiểu học	183 Nam Kỳ Khởi Nghĩa.	Xuân Hòa	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Tuyết Mai	1972	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
72	TH Nguyễn Thi	Tiểu học	448/12 Lê Văn Sỹ	Nhiều Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Trịnh Lê Ngọc Mai	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Cao đẳng kế toán

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
73	TH Nguyễn Thị Minh Khai	Tiểu học	11AT1, khu phố 42, phường Đông Hưng Thuận, TP. Hồ Chí Minh	Đông Hưng Thuận	KV1 (TPHCM cũ)	Cao Thị Thanh Hương	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp Dược
74	TH Nguyễn Thiện Thuật	Tiểu học	633/36 Điện Biên Phủ	Bàn Cờ	KV1 (TPHCM cũ)	Hoàng Ngọc Quỳnh Trâm	1995	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
75	TH Nguyễn Thiện Thuật	Tiểu học	100 Phan Văn Khỏe	Bình Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Phạm Thụy Thanh Thảo	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Trung cấp y sĩ
76	TH Nguyễn Trãi	Tiểu học	59 Văn Công Khai	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Tuyết Mai	1991	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ, Cao đẳng Dược VHVL
77	TH Nguyễn Văn Tây	Tiểu học	36A, đường số 4, khu phố 18	Tam Bình (Bình Chiểu cũ)	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Thanh Loan	2000	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
78	TH Nguyễn Viết Xuân	Tiểu học	768 đường Nguyễn Trãi	Chợ Lớn	KV1 (TPHCM cũ)	Đỗ Thị Quỳnh Hoa	1961	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
79	TH Nhật Tảo	Tiểu học	206 Phạm Văn Chí	Bình Tiên	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Bích Yến	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
80	TH Nhị Đồng	Tiểu học	Đường Nguyễn An Ninh	Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phạm Thị Ngọc Duyên	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
81	TH Phạm Hùng	Tiểu học	Đường 6A, Khu dân cư Đại Phúc, ấp 38	Bình Hưng	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Thu Hương	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
82	TH Phạm Văn Hai	Tiểu học	1996 đường Trần Văn Giàu	xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	không	không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
83	TH Phan Bội Châu	Tiểu học	Đường Bình Giã, khu phố Nam Dinh	Long Hương	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Trần Thị Hoa	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ
84	TH Phan Chu Trinh	Tiểu học	294B Khu phố Nguyễn Trãi	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Không
85	TH Phú Hữu	Tiểu học	Khu phố 19	Long Trường	KV1 (TPHCM cũ)	Phan Khắc Thế Anh	1989	Nam	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
86	TH Phú Long	Tiểu học	Kp.hòa long, p.lái thiêu	lái thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phạm Thị Huệ	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
87	TH Phú Long	Tiểu học	24 Cách Mạng Tháng 8 KP Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP HCM	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
88	TH Phước Hải 3	Tiểu học	Đường Nguyễn Văn Linh, Ấp Hải Phúc	xã Phước Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
89	TH Phước Hòa B	Tiểu học	Ấp 3	xã Phước Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không có
90	TH Phước Tỉnh	Tiểu học	Ấp Phước Tân	Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Trần Thị Hường	1975	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Chứng chỉ y tế học đường
91	TH Phước Tỉnh	Tiểu học	Tổ 12, ấp Phước Tân	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
92	TH Quang Trung	Tiểu học	Đường Tôn Thất Tùng ,Khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, TP. Hồ Chí Minh	Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Phạm Hoài Nhân	27/01/1 987	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
93	TH Quang Trung	Tiểu học	17B, Khu phố 4	Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Trang	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Trung cấp y sĩ
94	TH Quang Trung	Tiểu học	Số 28 Đường 30 tháng 4	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Vân Anh	1991	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
95	TH Quốc tế dạy bằng tiếng Anh	Tiểu học	225 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Quận 2, Tp. Thủ Đức	Thảo Điền	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Tuyết Tâm	1985	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng
96	TH Song Ngữ Vũng Tàu	Tiểu học	44 Lương Thế Vinh	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Khánh Hà	1983	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp điều dưỡng
97	TH Tam Đông 2	Tiểu học	19/23 Nguyễn Thị Nghé, ấp 105	xã Đông Thạnh	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	không
98	TH Tân Bình	Tiểu học	Đường ĐT741, KP Tân Bình A	Vĩnh Tân	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Vân Anh	1985	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp điều Dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
99	TH Tân Hiệp	Tiểu học	Áp 3 - Xã Phước Thành -TPHCM	Xã Phước Thành	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đặng Thị Mỹ Thành	1993	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
100	TH Tân Thành	Tiểu học	Áp Tân Thành 3	xã Bắc Tân Uyên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	KHÔNG	KHÔNG	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
101	TH Thái Hòa A	Tiểu học	khu phố Ba Đình, Nguyễn Văn Luông	Tân Đông hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trường không có nhân viên Y tế	không có	Nữ	Không có người phụ trách	Không	Sau đại học
102	TH Thần Đồng	Tiểu học	299/1/1 Khu phố 60, đường DHT02	Đông Hưng Thuận	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Xuân Trang	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	lớp nghề đào tạo nhân viên y tế
103	TH Thắng Nhì	Tiểu học	85 Ngu Phủ (Nối dài)	Vũng Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Hoàng Thị Ngọc Ánh	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
104	TH Thanh Bình	Tiểu học	áp Thanh Bình 1	Xã Bình Châu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	1978	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế), Trung cấp kế toán

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
105	TH THỐNG NHẤT	Tiểu học	Ấp 4B	Xã Bàu Lâm	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	LÊ THỊ MAI	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Không
106	TH Tô Hiến Thành	Tiểu học	104 Tô Hiến Thành	Hòa Hưng	KV1 (TPHCM cũ)	Không có	Không có	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
107	TH Trần Đại Nghĩa	Tiểu học	Tổ 6, ấp Phú Hoà	Xã Hoà Hiệp	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
108	TH Trần Hưng Đạo	Tiểu học	81 Trần Đình Xu	Cầu Ông Lãnh	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
109	TH Trần Nguyên Hãn	Tiểu học	45 Trần Nguyên Hãn	Phú Định	KV1 (TPHCM cũ)	LÊ THỊ THU	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
110	TH Trần Phú	Tiểu học	ẤP PHÚ TÂM	XÃ HÒA HIỆP	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	0	0	Khôn g	Kiểm nhiệm	Không	Nhân viên văn thư kiêm y tế

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
111	TH Trần Quốc Toàn	Tiểu học	Khu phố Láng Cát	Tân Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
112	TH Trần Quốc Toàn	Tiểu học	Kp Bình Đức 2	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
113	TH Trần Quốc Tuấn	Tiểu học	159 Cộng Hòa	Bảy Hiền	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
114	TH Trần Thị Ngọc Nân	Tiểu học	1927 ấp 4 xã nhà bè	Xã nhà bè	KV1 (TPHCM cũ)	Trương Thị Tuyết	1973	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
115	TH Trần Văn Chảm	Tiểu học	Đường Tỉnh lộ 8, ấp 5	Củ Chi	KV1 (TPHCM cũ)	Tạ Thị Oanh	1976	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
116	TH Trần Văn Đàng	Tiểu học	205/39/15 Trần Văn Đàng	Nhiêu Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Phạm Ngọc Thuỷ	18/04/1 969	Nam	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
117	TH Trần Văn Ôn	Tiểu học	54 Duy Tân	Tân Hòa	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Nhu	1968	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
118	TH Trần Văn Thượng	Tiểu học	Khu phố Tây Long Phước	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Triệu Thúy Vy	1992	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
119	TH Trương Quyền	Tiểu học	946 Trường sa	Nhiều Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Lê Nữ Thanh Tâm	1992	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ, Cử nhân điều dưỡng
120	TH Vĩnh Hòa A	Tiểu học	Ấp Vĩnh Tiến	Xã Phước Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Thủy	1988	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
121	TH Vĩnh Lộc 1	Tiểu học	A2/18 ấp 1 xã Vĩnh Lộc, Thành Phố Hồ Chí Minh	Xã Vĩnh Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Điệp	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược sĩ
122	TH Vĩnh Lộc B	Tiểu học	số 2 đường số 6	xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Võ Thị Mỹ Nương	1998	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
123	TH Vĩnh Phú	Tiểu học	79/15 đường Vĩnh Phú 37, kp Tây	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đoàn Trần Thanh Thanh	1996	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
124	TH Võ Văn Tần	Tiểu học	97 Phạm Đình Hồ	Bình Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Hồng	1982	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
125	TH Vườn Thơm	Tiểu học	775/A ấp 19 Trần Đại Nghĩa	Bình Lợi	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Chưa có nhân viên y tế
126	TH Xuyên Mộc	Tiểu học	TL 329 Ấp Nhân Nghĩa	Xã Xuyên Mộc	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
127	TH-THCS Việt Mỹ	Tiểu học	219-221 đường Tùng Thiện Vương	Phú Định	KV1 (TPHCM cũ)	Lê Tú Mỹ	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng

PHỤ LỤC 3

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	THCS Âu Lạc	THCS	46 Hoàng Việt	Tân Sơn Nhất	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Minh Nguyệt	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
2	THCS Bạch Đằng	THCS	Thôn 1 xã Long Sơn	Xã Long Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Phạm Thị Giã	09/09/1981	Nữ	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)
3	THCS Bạch Đằng	THCS	386/42 Lê Văn Sỹ	Nhiêu Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
4	THCS Bình Đông	THCS	58 Phú Định	Phú Định	KV1 (TPHCM cũ)	Dương thị thái Thủy	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Trung cấp y sĩ
5	THCS Bình Lợi	THCS	775A/4 Trần Đại Nghĩa, ấp 19	Xã Bình Lợi	KV1 (TPHCM cũ)	Không do chưa tìm được nhân viên phù hợp	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
6	THCS Bình Trị Đông B	THCS	19 Đường Tên Lửa Nối dài	An Lạc	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Cẩm Tú	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học Điều Dưỡng Gây Mê Hồi Sức

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
7	THCS Chánh Hưng	THCS	995 phạm thế hiển	Chánh Hưng	KV1 (TPHCM cũ)	Đặng Thị Kim Hoa	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Trung cấp điều dưỡng
8	THCS Châu Văn Liêm	THCS	66/15 Đường Vĩnh Phú 37. Khu phố tây	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trần Thị Mỹ Phú	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
9	THCS Chu Văn An	THCS	Khu phố 3	Tân Thành	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Truyền	03/08/1979	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp dược
10	THCS Đặng Thúc Vịnh	THCS	1489/1, Đặng Thúc Vịnh, ấp 16	xã Đông Thạnh	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Hoàng Anh	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
11	THCS Dĩ An	THCS	Đường Nguyễn Du, Khu Phố Đông Tân	Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đặng Thị An	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
12	THCS Độc Lập	THCS	94 Thích Quảng Đức	Đức Nhuận	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Hiền	1994	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Cao đẳng điều dưỡng
13	THCS Đông Chiêu	THCS	Đường Đặng Văn Mây	Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phạm Thị Kim Dung	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Đại học Điều dưỡng
14	THCS Duy Tân	THCS	Số 87 Lê Lợi	Vũng Tàu	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
15	THCS Hắc Dịch	THCS	Khu phố 2	Tân Thành	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)
16	THCS Hùng Vương	THCS	Khu phố Phước Tấn	Tân Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Trần Thị Hồng Nhưng	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
17	THCS Hùng Vương	THCS	904 Võ Thị Sáu, ấp Hải Sơn	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
18	THCS Khai Nguyên- Cơ sở Man Thiện	THCS	118/1k Man Thiện	Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Tố Quyên	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ, chứng chỉ đào tạo liên tục 340 tiết trường đại học y hkhóa phạm ngọc thạch ngày 23/06/202 3
19	THCS Kim Đồng	THCS	03 Huỳnh Ngọc Hay	Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	không	không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
20	THCS Lê Lợi	THCS	Quảng Giao	Xuân Sơn	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Hỗ trợ	Không
21	THCS Lê Quang Cường	THCS	Hoàng Hoa Thám	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Tôn Nữ Thái Hoà	1970	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
22	THCS Lê Quý Đôn	THCS	343D Lạc Long Quân	Hòa Bình	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	1984	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
23	THCS Lê Thị Trung	THCS	Khu phố Uyên Hưng 7	Tân Uyên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Phạm Thanh Hiếu	1971	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
24	THCS Lộc An	THCS	Ấp An Hải, xã Phước Hải	Xã Phước Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	0	Khô ng	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
25	THCS Long Bình	THCS	749A Long Bình	Long Nguyên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Bá Thuận	1982	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
26	THCS Long Hoà	THCS	Ấp Thị Tính	Xã Long Hoà	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đinh Thị Thanh Oanh	1996	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Cao đẳng điều dưỡng
27	THCS Long Toàn	THCS	2 Nguyễn Mạnh Hùng, KP2 Long Toàn	Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Hiền	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
28	THCS Lý Phong	THCS	83 Nguyễn Duy Dương	An Đông	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Tú Chinh	1971	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	điều dưỡng
29	THCS Lý Thường Kiệt	THCS	33 Trương Phước Phan, KP2	Bình Trị Đông	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Phương Như	1995	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp chuyên nghệ điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
30	THCS Mạc Đĩnh Chi	THCS	40A Chân Hưng	Tân Hòa	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Minh Hiếu	1996	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Không
31	THCS Mạc Đĩnh Chi	THCS	Ấp Phước Trung	Xã Long Điền	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Đỗ Thị Thanh Tuyền	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
32	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS	712 Nguyễn Trãi	Chợ Lớn	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Minh Tâm	1996	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
33	THCS Minh Đạm	THCS	Nguyễn văn Linh	Phước Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Phạm Thị Thuý Phụng	1983	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
34	THCS Minh Tân	THCS	Ấp Tân Đức	Xã Minh Thạnh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trần Thị Kim Nương	1999	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Cao đẳng điều dưỡng
35	THCS Minh Thạnh	THCS	Ấp Lò Gạch	Xã Minh Thạnh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Lê Tiến Nghiệp	1990	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
36	THCS Ngô Sĩ Liên	THCS	977A Bùi Thiện Ngộ	Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không có	không có	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
37	THCS Nguyễn An Ninh	THCS	01 Nguyễn Văn Cừ	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Phương Loan	1976	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
38	THCS Nguyễn Công Trứ	THCS	78 Hùng Vương	xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Ninh Thị Nhẫn	06/07/19 90	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Không
39	THCS Nguyễn Huệ	THCS	Áp Lò Voi	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không
40	THCS Nguyễn Huệ	THCS	42 Nguyễn Khoái	Vĩnh Hội	KV1 (TPHCM cũ)	Đặng Hải Thọ	1990	Nam	Kiểm nhiệm	Không	Không,
41	THCS Nguyễn Minh Hoàng	THCS	185/2 Lý Thường Kiệt	Minh Phụng	KV1 (TPHCM cũ)	Kiều Thái Bảo	1991	Nam	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không
42	THCS Nguyễn Thái Bình	THCS	Khu Trung tâm Đô Thị Chí Linh	Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Kiều Thị Nam	1979	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
43	THCS Nguyễn Thái Bình	THCS	Khu Trung tâm Đô thị Chí Linh	Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Kiều Thị Nam	1979	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Đại học Thư viện
44	THCS Nguyễn Thanh Đăng	THCS	154 tỉnh lộ 52	Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Bích Vân	1978	Nữ	Kiểm nhiệm	trả theo tăng giờ	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
45	THCS Nguyễn Thị Hương	THCS	Ấp 45 đường Phạm Thị Kỳ	Xã Nhà Bè	KV1 (TPHCM cũ)	Đổng Quang Phục	1993	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
46	THCS Nguyễn Trãi	THCS	Đường D5	Xã Phú Giáo	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Vũ Thị Bình	1985	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	TRUNG CẤP ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA
47	THCS Nguyễn Trung Trực	THCS	289B, đường Hưng Định 31	Thuận An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	PHẠM THỊ MỸ LINH	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
48	THCS Nguyễn Trường Tộ	THCS	26A Bình Nhâm 83, khu phố Bình Đức	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không
49	THCS Nguyễn Văn Linh	THCS	460 Trương Công Định	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Đào Thị Tuyết- Kiêm nhiệm y tế	1978	Nữ	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế), Không
50	THCS Nguyễn Văn Tổ	THCS	140 Tam Đảo	Diên Hồng	KV1 (TPHCM cũ)	Lương Thị Hạnh	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
51	THCS Nguyễn Văn Trỗi	THCS	67/2 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố 1B	An Phú	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không có	Không có	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
52	THCS Phạm Hồng Thái	THCS	776 Võ Thị Sáu, ấp Hải Sơn	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Phân công giáo viên kiểm nhiệm	Khác (không thuộc ngành y tế)
53	THCS Phan Bội Châu	THCS	Trần Văn Thời, Khu phố Phước Lập	Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không
54	THCS Phú Chánh	THCS	Khu phố Phú Bưng	Phú Chánh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Thảo	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
55	THCS Phú Chánh	THCS	Khu phố Phú Bưng	Bình Dương	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không có nhân viên y tế	Không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không
56	THCS Phú Long	THCS	626A, Đường 3/2, Kp. Nguyễn Trãi	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
57	THCS Phú Mỹ	THCS	ĐX 033, KP1	Bình Dương	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Liêu Kim Loan	1986	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
58	THCS Phước Hòa	THCS	Ấp 1B	xã phước hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	TRẦN THỊ KIM CHI	1989	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
59	THCS Phước Nguyên	THCS	09 Nguyễn Thị Định, Khu phố 2 Phước Nguyên	Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Thu Thảo	1993	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
60	THCS Phước Thạnh	THCS	Ấp Thanh Bình	Đất Đỏ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Vang	1985	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
61	THCS Quang Trung	THCS	Đường số 6	Xã Nghĩa Thành	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Phan Thị Phúc	1976	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
62	THCS Song Ngử Anne Hill	THCS	268 Tô Hiến Thành	Hòa Hưng	KV1 (TPHCM cũ)	Lê Thị Vân Anh	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
63	THCS Tam Bình	THCS	Số 2, đường 10	Tam Bình	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Hồng Nhiên	1990	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
64	THCS Tân Hiệp	THCS	Khu phố Tân Bình	Tân Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
65	THCS Tân Kiên	THCS	92 Bàu Gốc, ấp 38	Xã Tân Nhựt	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khô ng	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
66	THCS Thái Hòa	THCS	Trần Công An, khu phố An Thành	Tân Khánh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khô ng	Không có người phụ trách	Không	Không
67	THCS Thắng Nhất	THCS	204 Nguyễn Thiện Thuật	Rạch Dừa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Văn Thị Hoài Thương	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
68	THCS Thuận Giao	THCS	Số T6/222 đường Thuận Giao 25	Thuận Giao	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Ngọc Thanh	1986	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược sỹ đại học
69	THCS Trần Đại Nghĩa	THCS	889 Phan Văn Trị, KP Kim Hải	Long Hương	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	không	không	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
70	THCS Trần Hưng Đạo	THCS	Quốc lộ 56 Ấp Bình Đức	Ngãi Giao	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Thu Phương	27/07/19 89	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sỹ
71	THCS Trần Hưng Đạo	THCS	Ấp 7	Xã Phú Giáo	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Ngà	1982	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sỹ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
72	THCS Trần Nguyên Hãn	THCS	Ấp Tân Phước	Xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Cao Thị Nga	Không	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
73	THCS Trần Quang Khải	THCS	641 Trần Thị Năm, khu phố 43	Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Việt Hùng	1964	Nam	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
74	THCS Trần Quốc Toản	THCS	76 kênh nước đen	Bình Hưng Hoà	KV1 (TPHCM cũ)	Lê Thi Thuỷ Tiên	2000	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
75	THCS Trịnh Hoài Đức	THCS	KHU PHÔ THẠNH BÌNH	THUẬN AN	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	NGUYỄN THỊ ÁNH KIỀU	1985	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
76	THCS Văn Lương	THCS	Ấp Long Lâm	Xã Long Điền	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
77	THCS Vĩnh Lộc B	THCS	Số 84, đường Lại Hùng Cường, Ấp 60, xã Tân Vĩnh Lộc, TP.HCM	xã Tân Vĩnh Lộc	KV1 (TPHCM cũ)	Phan Thanh Xuân	1986	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
78	THCS Võ Trường Toản	THCS	Đường số 4, KP Nhị Đồng 2	Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Hồng	1988	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Cao đẳng điều dưỡng
79	THCS Xà Bang	THCS	Xà Bang 2	Châu Đức	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Trương Thúc Bút	15/8/196 8	Nam	Chuyên trách	Biên ché	TH Điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
80	TH-THCS Pétrus Ký	THCS	Lô E đường số 3.khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Phú Lợi, Thành Phố Hồ Chí Minh	Phú Lợi	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược tá
81	TH-THCS Tân Thới	THCS	88A, Khu phố Đông tư	Lái Thiêu	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Minh Tú	1993	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ

PHỤ LỤC 4

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Phổ thông NK TDTT Nguyễn Thị Định	THPT	215 Hoàng Ngân	Phường Phú Định	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Nhàn	1969	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
2	THCS và THPT Trần Cao Vân	THPT	126 Tô Hiệu	Phường Phú Thạnh	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Diễm Phuong	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ, Cao đẳng điều dưỡng,
3	THCS-THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	THPT	28-30 Ngô Quyền	An Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Anh Tuấn	1988	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
4	THPT Nguyễn Bình Khiêm	THPT	78 Hoàng Hoa Thám	Phường Tam Long	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	1994	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
5	THPT Thăng Long	THPT	114-116 Hải Thượng Lân Ông	chợ lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Thùy Trang	1977	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược sỹ trung cấp

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
6	THPT Trần Hưng Đạo - Bà Rịa-Vũng Tàu	THPT	khu phố Láng Cát	khu phố Láng Cát, phường Tân Hải, tp Hồ Chí Minh	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
7	TH-THCS-THPT CHU VĂN AN	THPT	Số 7, đường số 1 Phường Bình Hưng Hòa, Bình Tân	Bình Hưng Hòa	KV1 (TPHC M cũ)	TRẦN THANH THIỆN	1995	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
8	Quốc tế dạy bằng tiếng Anh British International School HCM	THPT	246 Nguyễn Văn Hưởng, Thảo Điền, Hồ Chí Minh	Thảo Điền	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Kim Phượng	1989	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng
9	TH, THCS và THPT Thanh Bình	THPT	192/12 Nguyễn Thái Bình	Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Đinh Nguyễn Kim Long	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng
10	TH, THCS và THPT Việt Anh	THPT	Phạm Ngũ Lão	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Hoàng Thị Thúy Hà	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
11	TH, THCS, THPT Việt Mỹ	THPT	242 Cộng Hòa, phường Bảy Hiền, TP. HCM	Phường Bảy Hiền	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thu Thủy	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế), cao đẳng Dược

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
12	TH,THCS và THPT Việt Anh 3	THPT	Phạm Ngọc Thạch	Phú Lợi	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Át	1985	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Điều Dưỡng Trung cấp
13	THCS-THPT Sao Việt	THPT	650/15q Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hung	KV1 (TPHC M cũ)	Đỗ Thị Thu Thủy	1964	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
14	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	THPT	Số A26B đường A3 (Võ Văn Tần)	Bình Dương	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Hoàng Thị Thanh	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
15	THCS-THPT Phan Bội Châu	THPT	293-299 Nguyễn Đình Chi	Phường Bình Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Hoàng Thị Đào	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
16	THPT Chuyên Hùng Vương	THPT	593, Đại lộ Bình Dương	phường Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Kiều Diễm	1991	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
17	THPT Dầu Tiếng	THPT	đường 13/3	ấp Sân Bay, xã Dầu Tiếng	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Đinh Thị Nguyệt Ánh	1992	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Cao đẳng điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
18	THPT Đông Dương	THPT	103 Hà Huy Giáp	An Phú Đông	KV1 (TPHC M cũ)	Cao Thị Kim Quyên	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế), Bồi dưỡng, tập huấn của Sở
19	THPT Lê Lợi	THPT	KP5,Xã Bắc Tân Uyên, TP.HCM	Xã Bắc Tân Uyên	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	1996	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
20	THPT Long Hải-Phước Tĩnh	THPT	đường Nguyễn khuyến, ấp Hải Bình, xã Long Hải, TP HCM	xã Long Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Huỳnh Thị Huệ	1988	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Khác (Ghi rõ)
21	THPT Nguyễn Đình Chiều	THPT	814 A Đại Lộ Bình Dương	Phường Phú Lợi	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Hiền	20/05/1 992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
22	THPT Nguyễn Trãi	THPT	Nguyễn Văn Tiết, Lái Thiêu, Thành Phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Văn Tiết	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trương Ngọc Ánh	1991	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung Cấp điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
23	THPT Phong Phú	THPT	Số 2 đường 14B, ấp 57 KĐC Phong Phú 3, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Bình Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Không có người phụ trách	Không	Không
24	THPT Phú Nhuận	THPT	5 Hoàng Minh Giám	Đức Nhuận	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Mỹ Hạnh	1968	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
25	THPT Trần Văn Ôn	THPT	Đường 22/12 Khu phố Hòa Lân 2, Phường Thuận Giao, TP Hồ Chí Minh	Phường Thuận Giao	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Hoàng Thị Dơi	1983	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
26	THPT Tư Thục Lê Hồng Phong	THPT	209/52 Bình Giã (74 Nguyễn Trọng Quản)	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Đỗ Thị Việt Hà	1974	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
27	THPT Việt Nhật	THPT	371 Nguyễn Kiệm	Hạnh Thông	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Tuyền	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Dược sĩ
28	THPT Võ Minh Đức	THPT	Số 400 đường 30/4	Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Dư Thị Thảo	2000	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
29	THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo	THPT	Đường Nguyễn Thị Minh Khia, khu 6, đặc khu Côn Đảo	Đặc khu Côn Đảo	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
30	TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh	THPT	Số 8/23 Nguyễn Du, Khu phố Đông Tân	Phường Dĩ An	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Bùi Thị Phuong Hằng	1990	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Dược sĩ
31	TH-THCS-THPT Sao Việt	THPT	650/15Q đường Nguyễn Hữu Thọ,	Phường Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Thắm - Đỗ Thị Thu Thủy	1964	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
32	TH-THCS-THPT Hoa Sen	THPT	Tổ 1B, Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Đông Thành	Tân Đông Hiệp	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Lương	1988	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
33	TH-THCS-THPT Einstein Vũng Tàu	THPT	43 đường 30/4	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Phạm Thị Huyền	1987	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ, Cao đẳng điều dưỡng
34	TH-THCS-THPT B.School	THPT	38 đường Thống Nhất	Đông Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị An	1990	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
35	TH-THCS-THPT Marie Curie	THPT	Số 178 đường Nguyễn Chí Thanh	P. Chánh Hiệp, Tp Hồ Chí Minh	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Tường	1994	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng
36	TH-THCS-THPT Sao Việt	THPT	650/15Q, đường Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng	KV1 (TPHC M cũ)	Đỗ Thị Thu Thủy - Nguyễn Thị Thắm	1964	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
37	TH-THCS-THPT PéTrus Ký	THPT	02 Trần Văn Ôn	Phường Phú Lợi	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Bùi Thùy Linh	1993	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ, Trung cấp dược sỹ, y sỹ dự phòng
38	THPT An Mỹ	THPT	Số 112, đường An Mỹ	Khu phố Phú Mỹ 3, phường Bình Dương	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Thị Kim Liên	1981	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Đại học Y tế công cộng
39	Trung học Thực hành Đại học Sư phạm	THPT	280 An Dương Vương	Chợ Quán	KV1 (TPHC M cũ)	Ngô Thu Phương	1965	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Sau đại học

PHỤ LỤC 5

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDĐT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trung tâm)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Trung tâm GDNN - GDTX Quận 5	GDTX, GDNN- GDTX	770 Nguyễn Trãi	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Xuân Hạnh	1988	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
2	Trung tâm GDNN - GDTX Thuận An	GDTX, GDNN- GDTX	Khu phố Bình Đức 1	Phường Bình Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
3	Trung tâm GDNN-GDTX Bàu Bàng	GDTX, GDNN- GDTX	QL 13 ấp Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Bùi Công Hải	1965	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
4	Trung tâm GDNN-GDTX Dầu Tiếng	GDTX, GDNN- GDTX	số 05, Trần Phú	xã Dầu Tiếng	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Nguyễn Hoàng Phong	1991	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
5	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Nhà Bè	GDTX, GDNN- GDTX	189 ấp 24, Nguyễn Văn Tạo	xã Hiệp Phước	KV1 (TPHCM cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trung tâm)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
6	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 10	GDTX, GDNN- GDTX	367 Cách mạng Tháng Tám	Phường Hòa Hung	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Huỳnh Diễm Phúc	1989	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
7	Trung Tâm GDNN-GDTX quận 3	GDTX, GDNN- GDTX	204 Lý Chính Thắng	- Phường Nhiều Lộc - TP.HCM	KV1 (TPHCM cũ)	có	1957	Nữ	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Khác (không thuộc ngành y tế)
8	Trung tâm GDNN-GDTX quận Gò Vấp	GDTX, GDNN- GDTX	453 Lê Đức Thọ	An Hội Đông	KV1 (TPHCM cũ)	Nguyễn Thị Phương Thục	1970	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (Ghi rõ)
9	Trung tâm GDTX Bà Rịa- Vũng Tàu	GDTX, GDNN- GDTX	59 Hùng Vương	Phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Hoàng Mi	02/09/19 87	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
10	Trung tâm GDTX BDNV Bình dương	GDTX, GDNN- GDTX	đường 30/4	Phường Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Tô Thị Kim Chi	26/9/197 2	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp y sĩ
11	Trung tâm GDTX Gia Định	GDTX, GDNN- GDTX	Số 29, đường số 13	Hiệp Bình	KV1 (TPHCM cũ)	Lê Hoàng Diễm	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
12	Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn	GDTX, GDNN- GDTX	92 Nguyễn Đình Chiểu	Tân Định	KV1 (TPHCM cũ)	Trần Thị Linh Chi	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

Stt	Tên đơn vị (Trung tâm)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường/xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
13	Trung tâm GDTX PHÚ MỸ	GDTX, GDNN- GDTX	số 3, Trường Chinh	Phú Mỹ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Không	Không	Khôn g	Không có người phụ trách	Không	Không
14	Trung tâm GDTX tỉnh BR-VT	GDTX, GDNN- GDTX	Số 59 Hùng Vương	Phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Hoàng Mi	1987	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Không

PHỤ LỤC 6

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDĐT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục chuyên biệt	35-37 Ngô Quyền	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
2	Trường Chuyên Biệt Quận 10	Giáo dục chuyên biệt	322/3 Điện Biên Phủ	Vườn Lài	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	1973	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế), Đại học Sư phạm Giáo dục đặc biệt
3	Trường Giáo dục Chuyên Biệt Ánh Dương	Giáo dục chuyên biệt	37/7 đường Tô Ký, KP.23	Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Duy Khôi	1992	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
4	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục chuyên biệt	35-37 Ngô Quyền	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Hoa	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)
5	Trường TH Lộc An	Giáo dục chuyên biệt	ấp An Hải	xã Phước Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Kim Loan	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
6	Trường Tương Lai Quận 3	Giáo dục chuyên biệt	290/14 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Xuân Hoà, TPHCM	KV1 (TPHC M cũ)	Không	không	Không	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
7	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục chuyên biệt	35-37 Ngô Quyền	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Không	Khác (không thuộc ngành y tế)
8	Trường Chuyên Biệt Quận 10	Giáo dục chuyên biệt	322/3 Điện Biên Phủ	Vườn Lài	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	1973	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Đại học Sư phạm Giáo dục đặc biệt
9	Trường Giáo dục Chuyên Biệt Ánh Dương	Giáo dục chuyên biệt	37/7 đường Tô Ký, KP.23	Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Duy Khôi	1992	Nam	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
10	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục chuyên biệt	35-37 Ngô Quyền	Phường Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Hoa	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)
11	Trường TH Lộc An	Giáo dục chuyên biệt	ấp An Hải	xã Phước Hải	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Kim Loan	1984	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
12	Trường Giáo dục Chuyên Biệt Ánh Dương	Giáo dục chuyên biệt	37/7, đường Tô Ký, khu phố 2	Phường Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Duy Khôi	1992	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
13	Trường Giáo dục Chuyên biệt Tương Lai	Giáo dục chuyên biệt	27A2 Trần Nhật Duật	Tân Định	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Thị Mai Phương	1992	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (Ghi rõ)
14	TRƯỜNG TƯƠNG LAI QUẬN 3	Giáo dục chuyên biệt	290 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Xuân Hòa - TPHCM	KV1 (TPHC M cũ)	Vũ Thị Thanh Đông	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Không
15	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục chuyên biệt	27-29 Ngô Quyền	Chợ Lớn	KV1 (TPHC M cũ)	Lê Thị Hoa	1977	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên chế	Khác (Ghi rõ)
16	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Phước An	Giáo dục chuyên biệt	53/1 Lê Hồng Phong	Tam Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Đỗ Thúy Nga	1992	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân dược sĩ
17	Trường Chuyên biệt Ánh Dương (Quận 12)	Giáo dục chuyên biệt	37/7 Tô Ký	Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Phạm Duy Khôi	1992	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
18	Trường Chuyên Biệt Quận 10	Giáo dục chuyên biệt	322/3 Đường Điện Biên Phủ	Vườn Lài	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	1973	Nữ	Kiểm nhiệm	Biên ché	Khác (không thuộc ngành y tế), Đại học Sư phạm Giáo dục đặc biệt

PHỤ LỤC 7

Danh sách cơ sở giáo dục chưa hoàn thành việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân viên y tế làm việc tại cơ sở giáo dục theo Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số: /SGDDT-HSSV ngày tháng năm 2026)

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
1	Cao đẳng bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	Khác	15 Trần Văn Trà, Khu đô thị mới Nam Sài Gòn	Tân Mĩ	KV1 (TPHC M cũ)	Không	Không	Không	Kiểm nhiệm	Hợp đồng	Đại học Bác sĩ đa khoa
2	Phân hiệu của Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh	Khác	Số 296 Lưu Hữu Phước,	Phường Phú Định, Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Lệ Hiền	08/05/1969	Nữ	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ
3	Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ	Khác	Số 456 QL 1K, Phường Đông Hòa, TP. HCM	Đông Hòa	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	không	không	Không	Không có người phụ trách	Không	không
4	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Khác	Khu Công viên phần mềm Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Kim Như	1993	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cao đẳng điều dưỡng, Y sĩ đa khoa

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
5	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Khác	Số 449 Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Hồng Phúc	1992	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng	Trung cấp điều dưỡng - Cao đẳng Dược
6	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Khác	Số 633 Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hoà	KV1 (TPHC M cũ)	Nguyễn Thị Kim Thoa	1990	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Cử nhân điều dưỡng - Y sĩ đa khoa
7	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Khác	Số 42 Nguyễn Văn Tiết	Phường Thủ Dầu Một	KV2 (Tỉnh Bình Dương cũ)	Trần Hoài Hiếu	1992	Nam	Chuyên trách	Hợp đồng khoán gọn	Đại học Bác sĩ đa khoa
8	Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	Khác	Khu Công viên phần mềm Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	KV1 (TPHC M cũ)	Bùi Thị Hiếu Thảo	1984	Nữ	Chuyên trách	Hợp đồng	Dược sĩ đại học - Y sĩ đa khoa
9	Trường Cao đẳng Kinh tế TP.HCM	Khác	33 Vĩnh Viễn	Vườn Lài	KV1 (TPHC M cũ)	Trần Cao Ân	1996	Nam	Chuyên trách	Biên chế	Trung cấp y sĩ

Stt	Tên đơn vị (Trường)	Khối	Địa chỉ đơn vị (số, đường)	Phường /xã	Khu vực	Họ, tên nhân viên y tế	Năm sinh	Giới tính	Phụ trách y tế	Làm việc theo chế độ	Trình độ chuyên môn
10	Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Bà Rịa Vũng Tàu	Khác	Đường 3/2 phường phước Thắng - Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Phước Thắng	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Vũ Thị Vui	1990	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
11	Trường cao đẳng Kỹ Thuật Công Nghệ Bà Rịa Vũng Tàu	Khác	Ấp Thanh Tân	Đất Đỏ	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Nguyệt	1984	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung Cấp Điều dưỡng đa khoa
12	Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa Vũng Tàu	Khác	689 Cách mạng tháng 8, phường Bà Rịa, TP HCM	phường Bà Rịa	KV3 (Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cũ)	Nguyễn Thị Huyền	1992	Nữ	Chuyên trách	Biên ché	Trung cấp y sĩ
13	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật TP.HCM	Khác	Số 5 đường Nam Quốc Cang,	phường Bến Thành	KV1 (TPHC M cũ)	Chu Thị Trần Linh	1980	Nữ	Kiểm nhiệm	Không	CN Sơ học chuyên nghệ Dược tá và Giấy CN Nhân viên bán thuốc